

Bản án số: 243/2024/HS-ST

Ngày: 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hoa

Ông Võ Thành Viên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Mai Thị Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 226/2024/HSST, ngày 27 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 300/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Quang T; Giới tính: Nam, sinh năm: 1967 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Không đăng ký thường trú. Nơi tạm trú: Số 42/136 đường H, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Tạm giam ngày 15/5/2024; Nghề nghiệp: Nhật ve chai; Con ông Trần Quang A và bà Nguyễn Thị Đ; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 142/HSST ngày 22/4/1997, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Quang T 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Tạm giam ngày 15/5/2024; (có mặt).

Bị hại: Chị Đinh Thị Hoàng M, sinh năm 2000; Cư trú tại: Số 9F đường B, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/5/2024, Trần Quang T điều khiển xe đạp ba bánh đi thu lượm ve chai trên đường Lê Hoàng Phái, khi đi ngang qua quán trà Go, địa chỉ số 53 đường Lê Hoàng Phái, Phường 17, quận Gò Vấp thì phát hiện bên trong quán không có người trông coi tài sản nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. T dừng xe đối diện tiệm trà Go rồi đi bộ vào trong quán trà lén lút trộm một điện thoại Iphone 13 màu trắng của chị Đinh Thị Hoàng M tại quầy bán hàng cất vào túi quần bên phải rồi tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại, Trần Quang T điều khiển xe đạp ba bánh đi đến cửa hàng điện thoại Ngọc D, địa chỉ số 721 đường Trường Chinh, Phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Nguyễn Văn H làm chủ để bán điện thoại. Đối với chị Đinh Thị Hoàng M khi phát hiện mất điện thoại thì đến trình báo tại Công an Phường 17, quận Gò Vấp. Quá trình truy xét, Công an Phường 17, quận Gò Vấp phát hiện Thông tại cửa hàng điện thoại Ngọc D nên thu giữ vật chứng, đưa T về Công an phường làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Trần Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản ngày 17/5/2024 kết luận: trị giá 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 13, dung lượng 128GB, số IMEI: 353187651669374 (đã qua sử dụng) là 9.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 242/CT-VKS-GV, ngày 21/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Trần Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Quang T khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo. Cụ thể, vào khoảng 09 giờ ngày 13/5/2024, Trần Quang T điều khiển xe đạp ba bánh đi ngang qua tiệm trà Go địa chỉ số 53 đường Lê Hoàng Phái, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Quang T nhìn thấy ở bàn bán hàng trong tiệm trà có 01 điện thoại di động và trong cửa hàng không có người trông coi nên đã vào cửa hàng lấy trộm chiếc điện thoại sau đó đưa đến cửa hàng điện thoại Ngọc D – số 721 đường Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh bán, khi đang bán thì bị Công an mời về trụ sở làm việc cùng tang vật. Bị cáo chỉ xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là chị Đinh Thị Hoàng M xác nhận đã nhận lại chiếc điện thoại mà bị cáo Trần Quang T chiếm đoạt nên không yêu cầu gì khác đối với bị cáo Trần Quang T. Chị Hoàng M đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Trần Quang T và đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm của vụ án đã cho rằng kết quả điều tra đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi nêu lên nội dung phạm tội, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên bản cáo trạng số 242/CT-VKS-GV ngày 21/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Quang T.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng, bị cáo Trần Quang T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/5/2024, Trần Quang T điều khiển xe đạp 3 bánh đi ngang qua quán trà Go tại địa chỉ số 53 đường Lê Hoàng Phái, Phường 17, quận Gò Vấp thì phát hiện bên trong quán không có người nên Thông đi vào trong quán và lấy trộm 1 điện thoại di động Iphone 13 màu trắng của chị Định Thị Hoàng M là nhân viên của quán trà rồi đưa điện thoại chiếm đoạt được đến bán cho cửa hàng điện thoại Ngọc D tại địa chỉ số 721 đường T, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú thì bị Công an thu giữ vật chứng và mời về làm việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 94/KL-HĐĐGTS ngày 17/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13, dung lượng 128GB, số imei 353187651669374, đã qua sử dụng có giá trị 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Vì vậy, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Trần Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo Trần Quang T là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, trị an xã hội. Do vậy, cần thiết phải áp dụng tội danh và hình phạt của điều luật truy tố quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo với mức án tương xứng nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành thật khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại và được bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo không có việc làm ổn định nên quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đinh Thị Hoàng M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe ba gác đạp là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 USB chứa dữ liệu đoạn camera ghi nhận lại hình ảnh bị cáo Trần Quang T thực hiện hành vi phạm tội: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét lời luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Trần Quang T: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/5/2024.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) xe ba gác đạp

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 146/PNK ngày 02 tháng 7 năm 2024).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Quang T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP HCM;
- Công an quận Gò Vấp;
- VKS quận Gò Vấp;
- Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng